

# SP CUTTING AL

## DẦU CẮT GỌT PHA NƯỚC CHUYÊN DỤNG CHO NHÔM

### MÔ TẢ

**SP CUTTING AL** là dầu cắt gọt nhũ tương hoá chuyên dùng cho nhôm, hợp kim nhôm và các kim loại có độ cứng từ thấp đến trung bình như: sắt, thép, gang, đồng... Công thức dầu tăng cường phụ gia chống rỉ, kháng khuẩn và kháng bọt hiệu quả, tạo nhũ tương cực kỳ bền vững khi pha trộn với nước. Nhũ tương của dầu có khả năng thấm ướt tuyệt vời giúp bôi trơn và làm mát hiệu quả tại các vị gia công.

### ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM & LỢI ÍCH

- Khả năng bôi trơn tốt và ổn định nhũ tuyệt vời.
- Khả năng chống gỉ tạm thời cực tốt.
- Tương thích với nước cứng.
- Không làm thay đổi màu sắc bề mặt sau gia công.
- Sử dụng được cho nhiều kim loại có độ cứng từ thấp đến trung bình.
- Đặc tính làm nguội và truyền nhiệt tuyệt vời.
- Tăng tuổi thọ thiết bị.

### ỨNG DỤNG

**SP CUTTING AL** được đặc chế dành riêng cho gia công cắt gọt kim loại nhôm và hợp kim nhôm. Dầu cũng thích hợp cho gia công các kim loại khác có độ cứng từ thấp đến trung bình: sắt, thép, gang, đồng...

### HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- ✓ Kiểm tra nồng độ pha phù hợp cho loại hình gia công.
- ✓ Cho nước vào bồn khuấy trộn trước, rồi sau đó mới châm dầu vào một cách từ từ (tuyệt đối không làm ngược lại), và sau đó khuấy cho đến khi dầu đã tan hết không còn lớp váng dầu màu vàng trên bề mặt.
- ✓ Nồng độ điều chỉnh tăng khi gia công các vật liệu cứng và loại hình gia công phức tạp. Trong quá trình gia công có thể bổ sung thêm dầu để đạt nồng độ yêu cầu.
- ✓ Cần loại bỏ bọt và váng dầu nhằm tăng cường khả năng bôi trơn và kéo dài tuổi thọ dầu.
- ✓ Độ cứng của nước pha có ảnh hưởng đến khả năng ức chế mài mòn. Sử dụng nước mềm sẽ tăng hiệu quả chất lượng phôi sau gia công và thời gian sử dụng dầu.
- ✓ Nên pha tối đầu sử dụng tới đó, dung dịch sau khi pha tốt nhất đưa vào sử dụng trong vòng 3 ngày. Hạn chế pha sẵn 1 lượng quá lớn để sử dụng dần.

#### ✓ Tỷ lệ pha trộn dầu vào nước theo ứng dụng:

Mài	1:25 → 1:30	Dập, xoáy, khoan, phay	1:10 → 1:20
Nghiền, tiện, cưa	1:20 → 1:25	lăn, gọt, bào, khắc, chạm	

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu đo	Phương pháp đo	Giá trị
Độ nhớt động học @ 40°C	ASTM D445	30 - 50
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	Min 90
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở, °C	ASTM D92	Min 150
Điểm đông, °C	ASTM D97	Max -6
pH pha loãng 5%	ASTM D1287	8.5 -10.0
Màu sắc	Visual	Vàng nâu
Nhũ tương	Visual	Trắng sữa

\* Bảng dữ liệu Sản phẩm này được biên soạn với tinh thần trung thực, căn cứ trên các thông tin tốt nhất có được tại thời điểm phát hành. Mặc dù những số liệu đưa ra trên đây là tiêu biểu nhưng vẫn có thể có sai số nhỏ, không ảnh hưởng đến hiệu năng của sản phẩm.

### ĐÓNG GÓI

Bao bì 18 lít, 200 lít, IBC 1000L, xe bồn.

### ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

- Bảo quản nơi có mái che, tránh ánh nắng trực tiếp hay nơi có nhiệt độ trên 60°C.
- Đậy kín nắp khi không sử dụng, tránh nhiễm nước.
- Khi để ngoài trời, nên đặt thùng phuy nằm ngang theo khuyến cáo được in trên nhãn của nhà sản xuất.
- Không được phơi dưới ánh nắng nóng hoặc để trong điều kiện giá lạnh.
- Không sử dụng khi sản xuất có mùi hôi hoặc có hiện tượng đông kết.

### AN TOÀN

Tránh tiếp xúc trong thời gian dài và thường xuyên với dầu đã qua sử dụng. Thải bỏ dầu đã qua sử dụng đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường.

*Tham khảo thông tin chi tiết An toàn, sức khỏe, môi trường trên MSDS của sản phẩm.*

### HỖ TRỢ KỸ THUẬT

- ✚ Trong trường hợp cần tham khảo thông tin chi tiết, vui lòng truy cập tại địa chỉ Website: [www.apsaigonpetro.com](http://www.apsaigonpetro.com)
- ✚ Trong trường hợp cần tham vấn khẩn cấp, vui lòng liên hệ trực tiếp với đội kỹ thuật APSP tại hotline: 1900 0104